

Số: /BC-UBND

Phú Sơn, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý I năm 2023

Kính gửi: UBND thị xã Bim Sơn.

Thực hiện Công văn số 513/UBND-VP ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng UBND thị xã Bim Sơn về việc thực hiện báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cấp xã trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ. UBND phường Phú Sơn báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý I năm 2023 với những nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- UBND phường đã công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Phú Sơn tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://phusonbs.thanhhoa.gov.vn>.

- Thực hiện công khai và nghiêm chỉnh chấp hành đưa các TTHC thực hiện “4 tại chỗ” (thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả TTHC tại Bộ phận Một cửa); khẩu hiệu “4 tăng, 3 giảm, 2 không”; niêm yết Nội quy làm việc và mức thu phí, lệ phí theo quy định. Ngoài ra, UBND phường còn thường xuyên cập nhập dữ liệu các TTHC được bổ sung, sửa đổi và công bố chính thức của Tỉnh đăng tải trên Công Thông tin điện tử của phường.

- Công khai kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử phường.

2. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Việc triển khai thực hiện kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính đã được UBND phường triển khai thường xuyên, liên tục. Một số lĩnh vực có liên quan nhiều đến tổ chức, doanh nghiệp và công dân đã được rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí, giảm bớt giấy tờ không cần thiết và việc đi lại; ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận được nâng lên, cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu công việc, phục vụ các tổ chức, công dân đến giao dịch đều hài lòng và ủng hộ sự đổi mới trong công tác cải cách hành chính của nhà nước.

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch của UBND cấp tỉnh là 52 TTHC; trong đó UBND phường đã rà soát, xem xét cắt giảm thời gian giải quyết: 07 TTHC, giảm từ 30% đến trên 50% thời gian giải quyết TTHC.

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 100%.

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính

- UBND phường đã công khai số điện thoại đường dây nóng 0944.594.088 – 0916.071.748 – 0973.933.014 để tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức và công dân về giải quyết TTHC. Thông qua công tác tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC, Lãnh đạo UBND phường luôn lắng nghe, ghi nhận và giải đáp những khó khăn, vướng mắc của công dân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC. Những hoạt động này đã góp phần không nhỏ vào công tác cải cách TTHC nói chung. Trong quý I năm 2023, không có ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về các quy định Thủ tục hành chính.

- Công khai địa chỉ tiếp nhận ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân trên Trang thông tin điện tử của phường tại địa chỉ: <https://phanhoi.thanhhoa.gov.vn>

4. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Trong quý I.2023, UBND phường đã tiếp nhận và giải quyết 280 hồ sơ tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Trong đó đã giải quyết trước hạn: 257HS (đạt 91,8%); đúng hạn 21HS (đạt 7,5%); quá hạn 02 hồ sơ (*chiếm 0,7% do bị lỗi mạng*). Trong đó, lĩnh vực Hộ tịch 130 hồ sơ, lĩnh vực chứng thực 143 hồ sơ, bảo trợ xã hội 01 hồ sơ, văn hóa: 07 hồ sơ.

(Số liệu tính đến ngày 14/3/2023, có biểu mẫu kèm theo).

- Đối với 02 hồ sơ quá hạn, thực tế hồ sơ đã trả cho công dân đúng thời hạn, tuy nhiên do lỗi mạng nên dẫn đến trả hồ sơ quá hạn.

- Tỷ lệ hồ sơ Thủ tục hành chính của phường được công khai tiến độ, kết quả giải quyết trên Hệ thống một cửa điện tử, cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia đạt 100%.

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

a) Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện

- Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 1872/KH-UBND của UBND thị xã về triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thị xã Bim Sơn. UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 09/01/2023 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

- Thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ để đánh giá tình hình thực hiện quy trình một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại đối với cán bộ, công chức, người lao động trực tiếp giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Qua đó nhắc nhở cán bộ, công chức thực hiện giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính đúng theo quy định và thực hiện tốt việc tác nghiệp trên phần mềm một cửa điện tử; đồng triển khai khắc phục những việc còn tồn đọng, hạn chế, triển khai một số nhiệm vụ cải cách hành chính cần thực hiện trong thời gian tới.

- Thường xuyên quán triệt công tác cải cách hành chính trong các hội nghị, trong các đợt giao ban của cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là tang

cường triển khai việc tiếp nhận hồ sơ qua mạng và nghiêm túc thực hiện hồ sơ mức độ 3 và 4. Việc giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch; không có tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà, lầy sự hài lòng của người dân, các tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức để đánh giá xếp loại hàng năm.

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

Bộ phận Một cửa được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đáp ứng được yêu cầu trong việc giải quyết TTHC: Diện tích phòng Tiếp nhận và trả kết quả: 40m². Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả gồm: 02 máy vi tính + máy in + máy scan; 01 camera theo dõi; 03 quầy tiếp nhận và giải quyết hồ sơ; 01 biển nhận diện thương hiệu Một cửa; 01 khẩu hiệu “”4 tầng, 3 giảm, 2 không””; 01 Nội quy làm việc; 01 bảng niêm yết mức thu phí, lệ phí; 02 bảng niêm yết danh mục TTHC; 01 bảng niêm yết công khai kết quả giải quyết TTHC; 03 ghế ngồi của cán bộ; 03 ghế ngồi kê khai hồ sơ; 08 ghế chờ; 03 tủ đựng tài liệu; 01 tủ sách pháp luật.....và một số trang thiết bị khác đảm bảo phục vụ cho công tác tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

c) Việc bố trí, phân công cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TUBN. UBND phường đã ban hành Quyết định kiện toàn Tổ đầu mối Kiểm soát TTHC số 20/QĐ-UBND ngày 21/01/2023; Quyết định kiện toàn bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả số 21/QĐ-UBND ngày 21/01/2023. Bộ phận do Chủ tịch UBND chỉ đạo, đồng chí Phó Chủ tịch văn hóa được giao nhiệm vụ trách trực tiếp, 01 công chức Văn phòng – Thống kê chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Bố trí 07 công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường hoặc các thủ tục liên thông giải quyết. Cán bộ, công chức làm việc ở bộ phận Một cửa có trình độ đại học, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

d) Về niêm yết và công khai TTHC

- Về niêm yết, công khai TTHC: UBND phường đã niêm yết công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Phú Sơn tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://phusonbs.thanhhoa.gov.vn>. Tổng số 219 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Phú Sơn đạt tỷ lệ 100%.

- Công khai kết quả giải quyết TTHC: Thực hiện công khai kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử, theo quy định.

- Về thực hiện TTHC: Trong quý I.2023, UBND phường đã tiếp nhận và giải quyết 280 hồ sơ tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Trong đó đã giải quyết trước

hạn: 257HS (đạt 91,8%); đúng hạn 21HS (đạt 7,5%); quá hạn 02 hồ sơ (*chiếm 0,7% do bị lỗi mạng*). Trong đó, lĩnh vực Hộ tịch 130 hồ sơ, lĩnh vực chứng thực 143 hồ sơ, bảo trợ xã hội 01 hồ sơ, văn hóa: 07 hồ sơ.

- Về thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích: Trong quý I.2023 chưa phát sinh hồ sơ trả qua dịch vụ bưu chính công ích do công dân không có nhu cầu.

đ) Đánh giá việc thực hiện giải quyết TTHC: Quý I năm 2023, UBND phường đã thực hiện đánh giá trên Hệ thống một cửa điện tử, kết quả như sau:

Kết quả lấy phiếu đánh giá tại đối với việc giải quyết thủ tục hành chính với các chỉ số như sau:

1. Chỉ số 1: Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian cho phép theo quy định của pháp luật: 1,9/2 điểm.

2. Chỉ số 2: Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định: 1,9/2 điểm.

3. Chỉ số 3: Số lần phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 2/2 điểm.

4. Chỉ số 4: Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 2/2 điểm.

5. Chỉ số 5: Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa (mô hình “4 tại chỗ”): 2/2 điểm.

6. Chỉ số 6: Công khai các thủ tục hành chính với: 2/2 điểm.

7. Chỉ số 7: Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính: 1,9/2 điểm.

8. Chỉ số 8: Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: 2/2 điểm.

9. Chỉ số 9: Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền: 2/2 điểm.

Đánh giá chung về mức độ hài lòng trong việc giải quyết thủ tục hành chính như sau:

- Không hài lòng: 0%.

- Hài lòng: 8,3%.

- Rất hài lòng: 91,7%.

Tổng điểm tự đánh giá là: 17,7/18 điểm chuẩn, tự xếp loại: xuất sắc

6. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

a) Tình hình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

- Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Quyết định 1223/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành danh mục TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Quý I năm 2023, tổng số thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến trên phần mềm *dichvucong.thanhhoa.gov.vn* gồm 52 thủ tục. Trong đó mức độ 3 có 26 thủ tục, mức độ 4 là 26 thủ tục.

- Tính đến ngày 13/3/2023, tổng số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết tại UBND phường Phú Sơn qua dịch vụ công trực tuyến: 130 hồ sơ, trong đó mức độ 3: 72/72 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; mức độ 4: 55/58 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,83%.

b) *Tình hình thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính*: Trong quý I.2023 UBND phường đã thực hiện tổng số 70 bản sao điện tử.

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

- UBND phường thường xuyên quán triệt triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Dịch vụ công trực tuyến dưới nhiều hình thức như: tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường và khu phố, lồng ghép vào các Hội nghị, cuộc họp, đăng bài trên trang thông tin điện tử của phường....

- Ngày 06 tháng 01 năm 2023, UBND phường đã ra thông báo số 08/UBND-TB về việc thực hiện Dịch vụ công trực tuyến trong công tác tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại UBND phường Phú Sơn đồng thời hướng dẫn các bước đăng ký tài khoản DVC. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thông qua phần mềm: *dvcbimson.thanhhoa.gov.vn* hoặc *dichvucong.thanhhoa.gov.vn*. và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC, xem đây là dịch vụ đem lại lợi thiết thực, giảm thời gian, chi phí trong giải quyết thủ tục hành chính.

8. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

- UBND phường đã triển khai và tổ chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC thường xuyên. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trong đó kiểm soát TTHC đóng vai trò then chốt nhằm nắm bắt tình hình thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC, phát hiện những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, tồn tại của công chức chuyên môn; kịp thời hướng dẫn, đôn đốc thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, cải cách hành chính; đề xuất giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC.

- UBND phường đã bố trí cán bộ Tổ đầu mối phụ trách và thực hiện tốt việc phối hợp kiểm soát Thủ tục hành chính thuộc UBND phường. Trong quá trình kiểm tra, UBND phường đã báo cáo tình hình hoạt động cũng như những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Từ đó, rút ra kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ, đề xuất giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo UBND thị xã, UBND phường, sự phối hợp thực hiện của các cơ quan chuyên môn, các đơn vị có liên quan; công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận Một cửa đạt được nhiều kết quả tích cực: Sự hài lòng của tổ chức, công dân khi đến giải quyết TTHC không ngừng được nâng lên; nghiệp vụ của cán bộ, công chức viên chức được nâng cao, tác phong chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân được cải thiện rõ rệt, giảm phiền hà, những nhiễu trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

- Việc ứng dụng Hệ thống một cửa điện tử đã tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tra cứu quy trình xử lý hồ sơ, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước giúp công tác kiểm tra, giám sát được kịp thời, chính xác từ đó thái độ, tinh thần trách nhiệm, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ được nâng lên.

- 100% các TTHC được niêm yết, công khai còn hiệu lực. Tất cả các thủ tục hành chính thực hiện được thiết lập quy trình điện tử trên hệ thống thông tin “một cửa” điện tử, việc giải quyết TTHC công khai trên môi trường mạng.

- Việc thực hiện DVC trực tuyến, người dân không cần đến trụ sở UBND phường giao dịch trực tiếp, qua đó giúp tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại, góp phần tăng chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả.

- Việc kết nối chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Đề án 06 trên Cổng dịch vụ công Quốc gia góp phần cắt giảm thành phần hồ sơ, thuận tiện và giảm chi phí cho người dân.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Trên thực tế, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trong giải quyết TTHC đạt tỷ lệ thấp. Chưa phát sinh hồ sơ trả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả, việc hướng dẫn công dân thực hiện quy trình các bước nộp hồ sơ trực tuyến còn nhiều bất cập và mất rất nhiều thời gian, có trường hợp công dân bức xúc vì cho rằng cán bộ cố tình kéo dài thời gian giải quyết TTHC.

- Còn một số TTHC cần công dân cung cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy xác nhận cư trú(thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân đối với những trường hợp đã thay đổi nơi cư trú).

- Cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả chưa được tổ chức tập huấn nghiệp vụ kịp thời khi có các văn bản hướng dẫn mới nên đôi lúc còn lúng túng khi thực hiện nhiệm vụ.

- Về trang thiết bị chưa đồng bộ, chưa có thiết bị đọc mã QRcode trên thẻ CCCD và thiết bị đọc chip trên thẻ CCCD nên chưa thực hiện được hết các phương thức xác thực thông tin nơi cư trú. Hệ thống đường truyền thường xuyên không ổn định, có thời điểm không nhập được hồ sơ trực tuyến.

3. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

- Đa phần người dân chưa quen với việc nộp hồ sơ trực tuyến, tâm lý, chưa thực sự tin tưởng và mất an toàn thông tin cá nhân khi giải quyết TTHC qua môi trường mạng. Không phải hộ gia đình nào cũng có các trang thiết bị như điện thoại thông minh, máy tính, máy scan, mạng Internet.... Mặt khác, do địa bàn phường hẹp nên người dân thường lựa chọn phương pháp nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở UBND phường.

- Tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả, trong quá trình hướng dẫn công dân lập tài khoản dịch vụ công Quốc gia có công dân không dùng điện thoại thông

minh; số điện thoại chưa đăng ký chính chủ nên cán bộ hướng dẫn phải thực hiện các bước thay cho công dân.

- Hệ thống CSDLQG về dân cư chưa đồng bộ nên có thủ tục vẫn yêu cầu công dân xuất trình giấy xác nhận thông tin cư trú. Còn một số trường hợp công dân chưa làm căn cước công dân gắn chip, chưa cài đặt ứng dụng VneID. Có trường hợp khó xác định tại thời điểm giải quyết TTHC công dân còn đăng ký thường trú tại địa phương hay đã chuyển đến địa phương khác.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tăng cường cài đặt phần mềm VneID, cấp mã số định danh, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân; cập nhật kịp thời thông tin của công dân khi có sự thay đổi về nơi cư trú trên cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc giải quyết các TTHC có liên quan.

- Quan tâm hỗ trợ về cơ sở vật chất như máy máy quét mã QR trên thẻ CCD kiểm tra thông tin cư trú của công dân....đồng thời cải thiện nâng cấp chất lượng đường truyền, tránh ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện các giao dịch cho tổ chức, cá nhân. Nâng cao chất lượng các phần mềm, tích hợp phần mềm chứng thực điện tử và phần mềm Một cửa để xử lý các công việc, các TTHC được nhanh gọn hơn

- Đề nghị tăng cường kết nối và chia sẻ 2 chiều giữa Công an với bộ phận Tư pháp - Hộ tịch và LĐTĐ&XH phục vụ giải quyết TTHC.

Trên đây là báo cáo kiểm soát TTHC quý I năm 2023 của UBND phường Phú Sơn báo cáo UBND thị xã theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (B/c);
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Duy Hòa

Biểu số 06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT TTHC**
(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/03/2023)

UBND PHƯỜNG PHÚ SƠN

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống GDQD và các cơ sở khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Bảo hiểm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6	Lĩnh vực Chính quyền địa phương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Chính sách	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Chính sách thuế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lĩnh vực Chứng thực	143	0	143	0	143	139	3	1	0	0	0
10	Lĩnh vực Công tác dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Lĩnh vực Dân số - KHHGD	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
12	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Lĩnh vực Đất đai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Lĩnh vực Hộ tịch	130	128	2	0	130	111	18	1	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
18	Lĩnh vực Hoạt động tín dụng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Lĩnh vực Khen thưởng của Bộ Quốc phòng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Lĩnh vực Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
22	Lĩnh vực Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Lĩnh vực Lao động tiền lương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
24	Lĩnh vực Lễ hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
25	Lĩnh vực Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
26	Lĩnh vực Người có công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
27	Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
28	Lĩnh vực Nông thôn mới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
29	Lĩnh vực Nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
30	Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	Lĩnh Vực phòng chống thiên tai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
33	Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
34	Lĩnh vực Tài nguyên nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
35	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
36	Lĩnh vực Thể dục thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
37	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
38	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng Trung ương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
39	Lĩnh vực Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
40	Lĩnh vực Thủy lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
41	Lĩnh vực Tiếp công dân	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
42	Lĩnh vực Tôn giáo Chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
43	Lĩnh vực Trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
44	Lĩnh vực Trồng trọt	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
45	Lĩnh vực Văn hóa	7	6	1	0	7	7	0	0	0	0	0
46	Lĩnh vực việc làm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
47	Lĩnh vực Xử lý đơn thư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
--	-Tổng-	280	134	146	0	280	257	21	2	0	0	0

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Bùi Thị Chinh

UBND phường Phú Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2023.

KT.THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Duy Hòa